

Số: 4097/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục khu vực nạo vét duy tu luồng vào Cảng cá kết hợp
Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Trân Châu theo hình thức xã hội hoá**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng
nước đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Thủ
tướng Chính phủ về Quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão
cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2019/TT-BGTVT ngày 06 tháng 9 năm 2019 của
Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước đường
thủy nội địa;*

*Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân thành phố về việc công bố mở cảng cá.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
Tờ trình số 161/TTr-SNN ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc công bố danh mục
khu vực nạo vét duy tu luồng vào Cảng cá kết hợp Khu neo đậu tránh trú bão
cho tàu cá Trân Châu theo hình thức xã hội hóa..*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục khu vực nạo vét duy tu luồng vào Cảng cá kết hợp Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Trân Châu theo hình thức xã hội hoá, với một số nội dung như sau:

1. Tên, danh mục dự án nạo vét: Nạo vét duy tu luồng vào Cảng cá kết hợp Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Trân Châu.

2. Địa điểm: xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Khu vực nạo vét: luồng vào Cảng cá kết hợp Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Trân Châu, xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

4. Tóm tắt thông số kỹ thuật, chuẩn tắc thiết kế chủ yếu của khu vực nạo vét:

a) Chiều rộng luồng: $B = 60 \text{ m}$.

b) Chiều sâu luồng: $H = - 5,0 \text{ m}$.

Hệ cao độ sử dụng là hệ cao độ quốc gia (Hòn Dấu – Hải Phòng)

c) Bán kính cong luồng: $R = 150 \text{ m}$.

d) Mái dốc nạo vét: $m = 15$.

đ) Cỡ, loại tàu cá lớn nhất: công suất 600 CV.

5. Thời gian thực hiện: năm 2022 - 2023.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tổ chức thực hiện công bố danh mục khu vực nạo vét nêu tại Điều 1 của Quyết định này trên Trang thông tin điện tử thành phố theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc nhà nước thành phố; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- Cảng vụ Hàng hải HP;
- Chi cục Đường thủy nội địa KV1;
- Phòng: NNTNMT, XDGCT, NC&KTGS;
- CV: TL;
- Lưu: VT.



Nguyễn Đức Thọ